

44

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 193/2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng
khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Mục 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Thông tư này hướng dẫn về việc thực hiện công tác giám sát của Ủy ban chứng khoán Nhà nước (sau đây viết tắt là UBCKNN) đối với việc tuân thủ các quy định pháp luật của Sở giao dịch chứng khoán (sau đây viết tắt là SGDCK) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam (sau đây viết tắt là TTLKCK) trong việc tổ chức, thực hiện nghiệp vụ về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 2. Quyền hạn và trách nhiệm của UBCKNN

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về giám sát tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với SGDCK, TTLKCK, trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền.

2. Chấp thuận cho SGDCK và TTLKCK ban hành các quy chế nghiệp vụ theo quy định tại Điều 37 và Điều 45 Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; các quy trình và các văn bản khác về việc thực hiện nghiệp vụ trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát tuân thủ hàng năm đối với SGDCK và TTLKCK.

4. Thực hiện giám sát đối với SGDCK, TTLKCK theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo hoạt động của các đơn vị này được thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán (sau đây gọi tắt là giám sát tuân thủ).

5. Tạm đình chỉ hoạt động giao dịch chứng khoán của SGDCK, hoạt động lưu ký chứng khoán của TTLKCK trong trường hợp có dấu hiệu ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

6. Xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của SGDCK và TTLKCK.

7. Báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hiện công tác giám sát tuân thủ quy định tại Mục 4 Thông tư này.

Điều 3. Phương thức giám sát của UBCKNN

1. UBCKNN thực hiện giám sát tuân thủ trên cơ sở báo cáo của SGDCK, TTLKCK theo quy định tại Mục 4 Thông tư này; phản ánh của các tổ chức, cá nhân hoạt động trên thị trường chứng khoán và các nguồn tin trên phương tiện thông tin đại chúng, cũng như qua các hoạt động phối hợp nghiệp vụ giữa UBCKNN và SGDCK, TTLKCK.

2. Trên cơ sở kế hoạch giám sát tuân thủ hàng năm, UBCKNN thực hiện kiểm tra định kỳ SGDCK, TTLKCK và tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

Điều 4. Nghĩa vụ của SGDCK và TTLKCK

1. Ban hành các quy chế nghiệp vụ theo quy định tại Điều 37 và Điều 45 Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; các quy trình và các văn bản khác về việc thực hiện nghiệp vụ trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đúng quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của SGDCK, TTLKCK Việt Nam.

2. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Mục 4 Thông tư này.

3. Thực hiện lưu trữ và bảo mật đối với hồ sơ, tài liệu, chứng từ và dữ liệu về nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

4. Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu, dữ liệu theo yêu cầu của UBCKNN để phục vụ công tác giám sát tuân thủ.

5. Thực hiện giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với thành viên của SGDCK, thành viên của TTLKCK, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch, tổ chức và cá nhân tham gia giao dịch trên thị trường chứng khoán; xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và quy chế của SGDCK, TTLKCK theo quy định. Trường hợp vượt quá thẩm quyền SGDCK, TTLKCK có trách nhiệm báo cáo UBCKNN xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của UBCKNN theo quy định tại Thông tư này; báo cáo giải trình và kế hoạch khắc phục đối với các nội dung kết luận, kiến nghị của UBCKNN về kết quả giám sát tuân thủ.

7. Kiến nghị, đề xuất UBCKNN về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật và văn bản nghiệp vụ của SGDCK và TTLKCK cho phù hợp.

Mục 2

NỘI DUNG GIÁM SÁT TUÂN THỦ ĐỐI VỚI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Điều 5. Giám sát hoạt động ban hành văn bản và phổ biến, tuyên truyền

Nội dung giám sát của UBCKNN đối với hoạt động này bao gồm:

1. Giám sát việc ban hành, bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ nội dung của các quy chế, quy trình và các văn bản khác điều chỉnh hoạt động nghiệp vụ của SGDCK.

2. Giám sát hoạt động phổ biến tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế, quy trình hướng dẫn nghiệp vụ của SGDCK.

Điều 6. Giám sát hoạt động nghiệp vụ

UBCKNN thực hiện giám sát tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán theo quy định tại Chương IV Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và giám sát tuân thủ các văn bản do SGDCK ban hành được quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này đối với SGDCK về các hoạt động nghiệp vụ sau:

1. Tổ chức giao dịch chứng khoán: tổ chức, bộ máy và hoạt động vận hành hệ thống và các thị trường giao dịch chứng khoán; cung cấp thông tin, dữ